

Số: 319/QĐ-LTT-TTGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ I/2022-2023
Khóa: 2021 C1 – Cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-LTT-TC ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Quy định số 187/QyĐ-LTT-TTGD ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đối với Sinh viên hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 739/QĐ-LTT-KHTC ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023 (Điều 13, khoản 1,3);

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKI/2022-2023;

Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ I năm học 2022-2023 ngày 12 tháng 6 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra Giáo dục – Công tác Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKI/2022-2023 cho 37 Sinh viên Khóa 2021 C1 – Cao đẳng, đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

- Học bổng loại Xuất sắc có điểm TBCHT 9.06 và KQRL 100 = 01 SV;
- Học bổng loại Giỏi có điểm TBCHT ≥ 8.06 và KQRL ≥ 80 = 11 SV;
- Học bổng loại Khá có điểm TBCHT ≥ 7.83 và KQRL ≥ 70 = 24 SV;
- Học bổng loại Khá có điểm TBCHT 7.72 và KQRL 100 = 01 SV;

Tiêu chuẩn học bổng: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5, không có môn học lại, học cải thiện, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ I, xét từ cao xuống (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Những Sinh viên có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKII/2022-2023, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Xuất sắc = 550.000đ/tháng/SV;
- Mức học bổng loại Giỏi = 475.000đ/tháng/SV;
- Mức học bổng loại Khá = 300.000đ/tháng/SV.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, cố vấn học tập và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, P.TTGD.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ I năm học 2022-2023

Số TT	Họ và tên	Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
											Tổng số		
A	B	C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Nguyễn Thanh Hưng	21004607	21C1-ĐCN2	9,06	100	Xuất sắc	2.750.000	2.750.000				2.750.000	
	Cộng =	1										2.750.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng)

Người lập



Lê Xuân Thiện

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 30 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



TS. Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khóa 2021C1 - Cao đẳng
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)
Học kỳ I năm học 2022-2023

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
												Tổng số		
A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Nguyễn Văn Xuân	Hoàng	21003649	21C1-CĐT1	8,06	96	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
2	Nguyễn Đức	Thiện	21001361	21C1-VSL1	8,35	86	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
3	Mai Thành	Lợi	21000384	21C1-CNL1	8,64	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
4	Đinh Thanh Thuý	Hà	21003769	21C1-LGT1	8,48	81	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
5	Nguyễn Anh	Vũ	21003869	21C1-LGT1	8,73	95	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
6	Lưu Xuân Triều	Vỹ	21004627	21C1-QKS1	9,09	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
7	Trần Bích	Chi	21004592	21C1-NNA1	8,33	94	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
8	Vũ Hồng	Chuyên	21003278	21C1-NNA1	8,11	88	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
9	Trần Thị Thu	Hương	21004016	21C1-NNA1	8,69	94	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
10	Diệp Thái Tổ	Mỹ	21000015	21C1-NNA1	8,97	87	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
11	Thái Văn	Ngọc	21000005	21C1-NNA1	8,56	80	Giỏi	2.375.000	2.375.000				2.375.000	
	Cộng =		11										26.125.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai mươi sáu triệu một trăm hai mươi lăm ngàn đồng)

Người lập



Lê Xuân Thiện

Kế toán trưởng



Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



TS. Phạm Hữu Lộc

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khóa 2021C1 - Cao đẳng
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ I năm học 2022-2023

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	ĐIỂM TBCHT	KQRL	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
												Tổng số		
A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Võ Ngọc	Trân	21003798	21C1-QTD1	8,94	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
2	Nguyễn Bính Thiên	Khôi	21000693	21C1-NNA1	8,90	72	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
3	Lê Nguyễn Đăng	Khoa	21004091	21C1-CNÔ5	8,43	75	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
4	Nguyễn Thanh	Son	21004675	21C1-KXD1	8,30	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
5	Bùi Thị	Nhân	21001730	21C1-TKĐ1	8,17	75	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
6	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	21000332	21C1-TKĐ1	8,14	72	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
7	Hồ Thanh	Long	21000211	21C1-CNÔ1	8,09	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
8	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	21002166	21C1-QTD1	8,09	75	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
9	Nguyễn Vĩnh	Khang	21002692	21C1-CCK2	8,08	75	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
10	Võ Quang	Trình	21000169	21C1-CNL1	8,06	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
11	Nguyễn Đức	Phát	21003817	21C1-NNA1	8,06	72	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
12	Nguyễn Minh	Thành	21000041	21C1-CNÔ1	8,03	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
13	Huỳnh Tấn	Phát	21000849	21C1-NNA1	7,98	71	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
14	Nguyễn Ngọc	Trường	21003877	21C1-ĐCN2	7,96	80	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	



A	B		C				D	1	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
15	Trần Văn	Mạnh	21004071	21C1-ĐCN2	7,95	99	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
16	Lê Ngọc	Tĩnh	21001331	21C1-CNÔ6	7,94	72	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
17	Nguyễn Thị Thùy	Trang	21001498	21C1-TKĐ2	7,93	75	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
18	Trần Trường	An	21003508	21C1-NNA1	7,90	100	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
19	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	21001075	21C1-QTD1	7,88	70	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
20	Trần Thế	Trực	21003741	21C1-TĐH1	7,87	75	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
21	Lê Quang	Chinh	21002718	21C1-TKĐ1	7,87	78	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
22	Phan Nhân	Hậu	21003495	21C1-KXD1	7,86	75	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
23	Nguyễn Hoàng Tuyết	Như	21003603	21C1-CNM1	7,85	96	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
24	Quách Thuận	Tâm	21002155	21C1-CCK2	7,83	72	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
25	Trần Thanh	Phong	21003672	21C1-TĐH1	7,72	100	Khá	1.500.000	1.500.000				1.500.000	
	Cộng =		25										37.500.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Ba mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng)

Người lập



Lê Xuân Thiện

Kế toán trưởng



Nguyễn Kinh

Ngày 30 tháng 6 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



TS. Phạm Hữu Lộc